

UND XÃ QUẢNG CHÂU
TRƯỜNG TIỂU HỌC DIỄN LIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 87 /PHCL-THDL

Quảng Châu, ngày 12 tháng 9 năm 2025

PHƯƠNG HƯỚNG CHIẾN LƯỢC
Xây dựng, phát triển Trường Tiểu học Diễn Liên giai đoạn 2025 - 2030,
định hướng đến năm 2035

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường tiểu học;

Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;

Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông;

Thông tư số 14/2025/TT-BGDĐT ngày 18/7/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành TT sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020;

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Quảng Châu, khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030;
- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Nghệ An, khóa XX, nhiệm kỳ 2025-2030;
- Tình hình thực tiễn của Trường Tiểu học Diễn Liên tại thời điểm tháng 9 năm 2025, là căn cứ để nhà trường xây dựng Phương hướng Chiến lược.

II. PHÂN TÍCH BỐI CẢNH

1. Tình hình kinh tế - xã hội xã Quảng Châu

Xã Quảng Châu, tỉnh Nghệ An là một đơn vị hành chính mới được thành lập trên cơ sở sáp nhập các xã Diễn Đồng, Diễn Liên, Diễn Thái và Xuân Tháp, theo Nghị quyết số 1678/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, có hiệu lực từ ngày 01/7/2025. Quá trình sáp nhập này nhằm mục đích tinh gọn bộ máy, tối ưu hóa nguồn lực và thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao đời sống người dân.

Xã Quảng Châu có tổng diện tích đất 26,40 km² và dân số 37.434 người. Ngành nghề phát triển kinh tế đa dạng như: nông nghiệp, thương nghiệp, dịch vụ và một số ngành nghề phụ khác.

Được sự quan tâm, chăm lo của Đảng uỷ, chính quyền địa phương nên những năm gần đây, đời sống nhân dân đã có sự biến chuyển rõ nét, người dân đã vận dụng các điều kiện tự nhiên để đưa các loại cây trồng, vật nuôi có tính kinh tế cao như mô hình vườn cây

vú sữa, mít, nuôi vịt cỏ xanh, ngoài ra thực hiện chính sách giới thiệu việc làm cho công dân ở tuổi lao động đi xuất khẩu lao động các nước có điều kiện tốt.

Trong những năm gần đây, Đảng ủy, chính quyền địa phương đã và đang tập trung mọi nguồn lực để xây dựng Nông thôn mới, trong đó đặc biệt quan tâm đến công tác giáo dục và đào tạo, nhà trường được đầu tư xây dựng đầy đủ các hạng mục đảm bảo nhu cầu thiết yếu của nhà trường. Bên cạnh những thuận lợi, địa phương còn gặp những khó khăn nhất định: Đời sống nhân dân chủ yếu là sản xuất nông nghiệp. Người dân trong độ tuổi lao động làm ăn xa để mưu sinh khá nhiều. Trình độ nhận thức dân trí chưa đồng đều.

Toàn xã có 13 trường công lập gồm 3 cấp học: mầm non, tiểu học, trung học cơ sở. là đơn vị duy trì phổ cập đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học và phổ cập Trung học cơ sở. Hiện nay 13 trường trên địa bàn xã đã đạt Trường chuẩn Quốc gia. Các trường đều đạt đơn vị tiên tiến, xuất sắc.

Từ phân tích nêu trên, rút ra:

Điểm thuận lợi: Được sự quan tâm của chính quyền địa phương đã đầu tư mạnh mẽ cho giáo dục nói chung. Chính quyền địa phương ban hành các kế hoạch, chính sách cụ thể về giáo dục trên địa bàn. Các chính sách liên quan đến việc sắp xếp, sáp nhập trường lớp, phổ cập giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương.

Đa số phụ huynh đầu tư cho việc học của con cái, từ sách vở, dụng cụ học tập, đến việc cho con tham gia các lớp học tăng cường, học năng khiếu. Điều này tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh phát triển toàn diện.

Điểm khó khăn: Do nền kinh tế của khu vực tuyển sinh của trường không đồng đều, nguồn thu ngân sách địa phương không cao ảnh hưởng đến việc phân bổ kinh phí cho giáo dục cũng như việc đầu tư xây dựng, sửa chữa trường lớp, mua sắm trang thiết bị không đảm bảo môi trường học tập an toàn và thoải mái cho học sinh chưa thật sự đáp ứng.

Một số bộ phận phụ huynh phải tập trung vào việc kiếm sống, nên ít có thời gian và điều kiện để quan tâm, hỗ trợ việc học của con cái. Vẫn còn phụ huynh chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc học.

Vẫn còn các vấn đề xã hội như thất nghiệp, tệ nạn xã hội cũng có thể tác động tiêu cực đến môi trường sống của học sinh, ảnh hưởng đến tâm lý và thái độ học tập của các em.

Kinh tế xã hội là nền tảng vững chắc để giáo dục phát triển. Khi nền tảng đó chưa vững chắc nhà trường sẽ gặp nhiều thách thức trong việc đảm bảo chất lượng giáo dục, từ cơ sở vật chất đến chất lượng dạy và học.

2. Tình hình Trường Tiểu học Diễn Liên

2.1. Số liệu lớp, học sinh

Năm học 2025-2026 Trường Tiểu học Diễn Liên có 25 lớp với 860 học sinh

Phân tích số liệu lớp, học sinh của Trường tại thời điểm lập Kế hoạch.

TOÀN TRƯỜNG	TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ				
		KHỐI 1	KHỐI 2	KHỐI 3	KHỐI 4	KHỐI 5
Số lớp:	25	5	5	5	5	5

Số học sinh:	860	175	157	185	169	174
Trong đó: - Nữ	404		84	94	79	88
- HS trái tuyến	18		8	2	4	1
- Khuyết tật; KK về học	8		1	2	0	3
- HS thuộc hộ nghèo	17		3	4	5	4
- HS thuộc hộ cận nghèo	36		9	4	9	7
- Lưu ban	0		0	0	0	0
-Mồ côi	5		0	0	1	2

Có Phụ biểu 1a chi tiết kèm theo.

2.2. Tình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Nêu được tình hình cơ bản về đội ngũ của nhà trường: số lượng, chất lượng, trình độ đào tạo, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực, sở trường, các danh hiệu và kết quả đã đạt được (*GVDG các cấp, chiến sỹ thi đua các cấp...*).

CBQL, GV, NV TOÀN TRƯỜNG	TỔNG SỐ	NỮ	ĐĂNG	TRONG ĐÓ									GHI CHÚ
				TRÌNH ĐỘ				XẾP LOẠI CM			BIÊN CHẾ	HỢP ĐỒNG	
				Th. sĩ	ĐH	CĐ	TC	GIỎI TỈNH	GIỎI HUYỆN	GIỎI TRƯỜNG			
Tổng số	37	34	27		35	1	1	4	18	6	33	4	
-Quản lý	2	1	2	0	2	0	0	2			2		
- Giáo viên	33	31	24	0	32	1	0	2	21	8	29	4	
+ Tiểu học	26	24	21	0	25	1	0	2	20	4	24	2	
+ ÂN- MT	2	1	2	0	2	0	0		2		2		
+Tiếng Anh	4	4	2	0	4	0	0		1	1	2	2	
+ Tin học	1	1	0	0	1	0	0		1		1		
+ GDTC	0	0	0	0	0	0	0				0		
-Phục vụ	2	2	0	0	1	0	1				2		

Có Phụ biểu 2a chi tiết kèm theo.

2.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học

Đánh giá tình trạng CSVN, trang thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường.

Cơ sở vật chất mới đảm bảo mức tối thiểu, chưa có phòng học bộ môn: tin học, tiếng anh, âm nhạc, mỹ thuật..phòng chức năng, phòng làm việc thiếu nhiều

Trang thiết bị được cấp: của chương trình sách 2006 đã cũ và xuống cấp nên không sử dụng được

Trang thiết bị mua sắm ở mức tối thiểu, không có nhân viên thư viện thiết bị nên việc bảo quản không đúng quy trình.

Có Phụ biểu 3a chi tiết kèm theo.

2.4. Chất lượng giáo dục

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

-Đội ngũ giáo viên được tham gia tập huấn chương trình giáo dục phổ thông 2018, có tay nghề vững vàng, tận tụy với công việc; có sự đầu tư trong quá trình soạn giảng và lên lớp, biết đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, truyền thụ tốt kiến thức đến với học sinh. Học sinh tập trung vào quá trình học tập đồng thời lĩnh hội khá tốt kiến thức qua từng bài giảng, môn học ngay trên lớp.

Có Phụ biểu 4a chi tiết kèm theo.

Điểm mạnh:

1. Về chất lượng giảng dạy và học tập

-Trường có đội ngũ giáo viên chất lượng giỏi, tâm huyết, được đào tạo bài bản và luôn cập nhật phương pháp giảng dạy mới sẽ giúp học sinh tiếp thu kiến thức hiệu quả và có niềm vui trong học tập. Giáo viên dạy không chỉ tập trung vào kiến thức sách vở mà còn chú trọng phát triển các kỹ năng mềm (kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tư duy phản biện) và năng khiếu của học sinh.

- Trong năm học 2024-2025 trường đạt Tập thể lao động tiên tiến, kết quả khảo sát của học sinh lớp 5 xếp thứ 9/38 trường của huyện Diên Châu (cũ), 06 học sinh giỏi cấp huyện. Có 3 giáo viên giỏi huyện

- Môi trường an toàn và thân thiện: giáo viên và học sinh đối xử tôn trọng lẫn nhau. Môi trường thân thiện giúp học sinh cảm thấy an toàn, thoải mái khi đến trường.

- Chú trọng giáo dục kỹ năng sống: Ngoài kiến thức, trường còn dạy học sinh các kỹ năng sống cơ bản như tự phục vụ, tự bảo vệ bản thân, kỹ năng ứng xử xã hội, giúp các em trở thành những người tự tin và độc lập.

- Sự đồng hành của phụ huynh: Nhà trường xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với phụ huynh, thường xuyên trao đổi thông tin để cùng nhau hỗ trợ, giáo dục học sinh. Phụ huynh tin tưởng và tích cực tham gia vào các hoạt động của nhà trường.

Uy tín trong cộng đồng: Trường có uy tín, được người dân địa phương tin tưởng và lựa chọn là nơi gửi gắm con em mình. Đây là minh chứng rõ nhất cho chất lượng giáo dục của trường.

- Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo: Hiệu trưởng là giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, có trình độ chuyên môn thạc sỹ, phó hiệu trưởng có trình độ Đại học Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

-Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

Về chất lượng giáo dục toàn diện học sinh:

-Công tác huy động trẻ hàng năm theo kế hoạch trên 100%

-Tỉ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100% dân số 6 tuổi trên địa bàn tuyển sinh.

- Hoàn thành chương trình lớp học đạt từ 98% trở lên.

-Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học hàng năm 100%.

-Tham gia các phong trào cấp huyện đạt giải.

-Cơ sở vật chất của trường cơ bản đáp ứng được yêu cầu giảng dạy và học tập 2 buổi /ngày tuy nhiên chưa đồng bộ và thiếu một số phòng bộ môn: âm nhạc, mỹ thuật, phòng đội...

Điểm yếu:

-Một số giáo viên ý thức tự học chưa cao; sự tin nhiệm của học sinh và đồng nghiệp và nhân dân chưa cao; ứng dụng CNTT vào công tác còn hạn chế.

-Giáo viên còn thiếu nhiều: thiếu 10 giáo viên, số lượng GV Tiếng Anh không đủ để dạy bắt buộc từ lớp 3,4,5.

-Một bộ phận ít phụ huynh thiếu sự quan tâm đến giáo dục nhất là việc học tập của con em mình nên có ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng chung của từng lớp và nhà trường. Số học sinh có học lực chưa hoàn thành còn vẫn còn: 6 em; Chất lượng ngoại ngữ chưa cao, HS tham gia Toefl còn ít: 2 HS, học sinh tham gia english challenge chưa đạt kết quả.

- Cơ sở vật chất: Chưa đồng bộ, hiện đại. Bàn ghế, bảng học sinh đã xuống cấp và chưa đảm bảo theo chuẩn quy định. Phòng học chức năng còn thiếu theo yêu cầu của triển khai chương trình GDPT 2018. Đồ dùng và trang thiết bị còn hạn chế nguồn nước sạch chưa đảm bảo.

Nguyên nhân khách quan của điểm mạnh;

-Chính sách và sự quan tâm của chính quyền địa phương; Một trong những yếu tố quan trọng nhất là sự ưu tiên của chính quyền địa phương cho giáo dục. Các chính sách của địa phương về phổ cập giáo dục, hỗ trợ học sinh khó khăn, tạo điều kiện

thuận lợi cho nhà trường hoạt động và phát triển. Tình hình kinh tế - xã hội của địa phương ổn định.

- Trình độ dân trí cao phụ huynh nhận thức rõ tầm quan trọng của giáo dục. Phụ huynh chủ động phối hợp với nhà trường, quan tâm sát sao đến việc học của con, tạo ra một môi trường học tập tích cực từ gia đình đến nhà trường.

- Điều kiện tự nhiên và vị trí địa lý: trường có vị trí thuận lợi nằm ở khu vực trung tâm, thuận tiện cho việc đi lại, giúp nhà trường dễ dàng kết nối và huy động nguồn lực từ các tổ chức, doanh nghiệp lân cận.

- Môi trường sống lành mạnh: an ninh trật tự được đảm bảo sẽ giúp học sinh yên tâm học tập.

- Nhà trường luôn quan tâm đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về năng lực và phẩm chất.

- Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường nhiệt tình, tích cực trong công tác xây dựng động cơ, thái độ học tập và nề nếp, kỉ luật của học sinh.

- Tập thể nhà trường luôn có ý thức và trách nhiệm trong phong trào xây dựng môi trường thân thiện – học sinh tích cực và công tác giáo dục đạo đức, kỉ luật cho học sinh.

Nguyên nhân chủ quan của điểm mạnh:

- Vai trò của lãnh đạo nhà trường: mà đứng đầu là hiệu trưởng, được ví như người "thuyền trưởng" chèo lái con thuyền giáo dục. Có tầm nhìn và chiến lược phát triển đúng đắn sẽ tạo ra hướng đi rõ ràng cho nhà trường ưu tiên các hoạt động nâng cao chất lượng chuyên môn, đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng văn hóa nhà trường. Có năng lực quản lý khả năng quản lý, điều hành như phân công, sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, nhân viên; quản lý tài chính minh bạch, hiệu quả; và xử lý các vấn đề phát sinh một cách kịp thời, hợp tình hợp lý.

- Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng có vai trò truyền cảm hứng, tạo động lực cho giáo viên và học sinh. Sự quan tâm, lắng nghe và tôn trọng từ Ban Giám hiệu sẽ giúp đội ngũ giáo viên cảm thấy được trân trọng, từ đó cống hiến hết mình cho sự nghiệp.

- Chất lượng đội ngũ giáo viên là "trái tim" của nhà trường, trực tiếp quyết định chất lượng giáo dục. Giáo viên có trình độ chuyên môn và nghiệp vụ, tâm huyết với nghề không chỉ truyền đạt kiến thức mà còn là người truyền cảm hứng, giúp học sinh khám phá và phát triển bản thân. Có tinh thần đoàn kết hỗ trợ lẫn nhau trong công việc, tạo ra một môi trường làm việc tích cực.

- Áp dụng phương pháp đổi mới: Nhà trường không ngừng tìm tòi, áp dụng các phương pháp giáo dục hiện đại, lấy học sinh làm trung tâm. Điều này giúp học sinh chủ động hơn trong việc tiếp thu kiến thức, thay vì chỉ nghe giảng một cách thụ động.

-Xây dựng văn hóa nhà trường: Văn hóa nhà trường lành mạnh, thân thiện, kỷ luật sẽ tác động tích cực đến cả giáo viên và học sinh. Một môi trường tôn trọng, yêu thương và khuyến khích sự sáng tạo sẽ giúp học sinh phát triển toàn diện.

-Kết nối với phụ huynh: Nhà trường chủ động xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với phụ huynh. Việc thường xuyên trao đổi, lắng nghe ý kiến từ phụ huynh giúp nhà trường có những điều chỉnh phù hợp, tạo sự đồng thuận trong việc giáo dục học sinh.

Nguyên nhân của điểm yếu:

Nguyên nhân khách quan

- Một số học sinh thiếu sự quan tâm của gia đình do cha mẹ đi làm xa, ở với ông bà nên không quản lý được việc học tập của các em; một số do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên ngoài việc học các em phải phụ đi làm kiếm thêm thu nhập giúp gia đình nên việc học có sa sút.

*** Nguyên nhân chủ quan**

- Một số học sinh ý thức học tập chưa cao, thiếu động lực và chưa có ý thức phấn đấu vươn lên trong học tập.

- Nhà trường chưa quan tâm đúng mức việc phát huy tính năng động của học sinh qua việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; việc tổ chức hoạt động trải nghiệm chưa đa dạng nên chưa tạo được sự thu hút cho học sinh.

Dựa trên những phân tích về nguyên nhân khách quan và chủ quan, cùng với thông tin về tình hình kinh tế - xã hội của xã Quảng Châu (trước đây là các xã Diễn Thái, Diễn Đồng, Diễn Liên và Xuân Tháp) và thực tế của trường Tiểu học Diễn Liên, những cơ hội lớn cho trường trong 5 năm tới (đến năm 2030) như sau:

1. Cơ hội từ sự thay đổi về hành chính và quy hoạch

- Việc sáp nhập các xã Diễn Thái, Diễn Đồng, Diễn Liên và Xuân Tháp để hình thành xã Quảng Châu tạo ra một đơn vị hành chính lớn hơn với tiềm lực kinh tế và dân số dồi dào. Điều này mở ra cơ hội cho việc quy hoạch lại, đầu tư đồng bộ hơn vào cơ sở hạ tầng, bao gồm cả hệ thống trường học.

- Với quy mô mới, xã Quảng Châu nhận được sự quan tâm và nguồn lực đầu tư lớn của tỉnh Nghệ An. Điều này tạo điều kiện để trường được nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, đáp ứng các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

-Xã Quảng Châu có tiềm năng lớn về sản xuất nông sản và dịch vụ. Sự phát triển kinh tế này sẽ cải thiện thu nhập của người dân, giúp họ có điều kiện chăm lo tốt hơn cho việc học của con cái. Đồng thời, nguồn thu ngân sách của xã tăng lên cũng tạo điều kiện để đầu tư thêm cho giáo dục.

2. Cơ hội từ sự gắn kết cộng đồng và truyền thống hiếu học

-Xã Quảng Châu vốn có truyền thống hiếu học lâu đời. Đây là một nền tảng văn hóa vững chắc để nhà trường xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với phụ huynh và

cộng đồng. Sự tin tưởng và đồng hành của người dân là yếu tố quan trọng giúp nhà trường thực hiện thành công các kế hoạch giáo dục.

- Với sự phát triển kinh tế và truyền thống hiếu học, việc huy động các nguồn lực từ phụ huynh, cựu học sinh và các doanh nghiệp trên địa bàn để hỗ trợ nhà trường sẽ trở nên thuận lợi hơn. Nguồn vốn này có thể được sử dụng để xây dựng thêm phòng học chức năng, mua sắm thiết bị dạy học hiện đại, hoặc trao học bổng cho học sinh nghèo.

3. Cơ hội từ nội lực của nhà trường

- Trường Tiểu học Diên Liên có đội ngũ giáo viên đã được đào tạo và có kinh nghiệm giảng dạy. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và tạo động lực để phát huy tối đa tiềm năng của đội ngũ giáo viên để nâng cao chất lượng chuyên môn.

- Với nền tảng hiện có được đánh giá là trường học thân thiện, có nhiều giáo viên dạy giỏi, Ban Giám hiệu có thể tiếp tục xây dựng văn hóa nhà trường theo hướng hiện đại, sáng tạo, lấy học sinh làm trung tâm. Điều này không chỉ giúp nâng cao chất lượng giáo dục mà còn thu hút học sinh từ các vùng lân cận, củng cố vị thế của trường.

Cơ hội của trường Tiểu học Diên Liên trong 5 năm tới là:

- **Cơ hội về nguồn lực** Tận dụng nguồn ngân sách và các dự án đầu tư của xã, huyện sau khi sáp nhập hành chính để cải thiện cơ sở vật chất.

- **Cơ hội về kinh tế - xã hội:** Tận dụng sự phát triển kinh tế của xã Quảng Châu để huy động xã hội hóa giáo dục, đồng thời nhận được sự đồng hành mạnh mẽ hơn từ phụ huynh.

- **Cơ hội về nội lực:** Phát huy truyền thống hiếu học của địa phương và kinh nghiệm của đội ngũ giáo viên để đổi mới phương pháp giảng dạy, xây dựng môi trường học tập chất lượng cao, thu hút học sinh và nâng cao uy tín của nhà trường.

- Trong những năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng tình hình kinh tế - xã hội của địa phương đã có những bước phát triển ổn định, đời sống bà con các dân tộc đã có những cải thiện đáng kể, nhân dân ngày càng tin tưởng sâu sắc hơn vào sự lãnh đạo của Đảng, ra sức thi đua lao động sản xuất, xoá đói giảm nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã nhà. - Trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo đảng, chính quyền địa phương, sự đồng thuận của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, sự tin nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh. Đội ngũ cán bộ, giáo viên phần đông còn trẻ và đạt trình độ chuẩn 100%, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá, tốt. Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng. - CNTT phát triển tạo điều kiện để CB-GV-CNV giao lưu, khai thác thông tin phục vụ cho công tác tốt hơn.

- **Thách thức** đối với nhà trường trong 5 năm tới là gì.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập. - Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy,

khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên. Số học sinh giỏi khá thực sự chưa bền vững.

Vấn đề ưu tiên

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông mới theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất. Triển khai đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GDĐT theo lộ trình.

- Duy trì thành quả công tác Phổ cập giáo dục tiểu học đã đạt được trên cơ sở đảm bảo chất lượng giáo dục; hạn chế tối đa học sinh bỏ học, tập trung phụ đạo HS chưa hoàn thành chương trình lớp học. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Tăng cường công tác tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, đẩy nhanh tiến độ sửa chữa, xây dựng mới đảm bảo đủ các phòng học. Thực hiện tốt công tác Xã hội hoá giáo dục.

- Ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý. Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ CB – GV – NV đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và công tác quản lý.

- Áp dụng các chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục vào việc đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, về giảng dạy của giáo viên.

- Chú trọng giáo dục rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, tổ chức nhiều hoạt động giáo dục (giáo dục STEM, Tin học, Tiếng Anh, giáo dục Kỹ năng sống ...) để các em có khả năng thích ứng với môi trường.

- Đẩy mạnh việc giáo dục tuyên truyền đạo đức, pháp luật cho học sinh, không để xảy ra hiện tượng bạo lực học đường.

III. NỘI DUNG PHƯƠNG HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

Trường Tiểu học Diên Đoàn hướng tới mô hình trường học hạnh phúc. Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, sáng tạo, năng động có nền nếp, kỷ cương, tình thương trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển tối đa khả năng của bản thân, đáp ứng yêu cầu đổi mới của chương trình GDPT 2018 và của đất nước. Đồng thời phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, góp phần đào tạo hiền tài.

2. Tầm nhìn

Xây dựng nhà trường có uy tín, chất lượng, có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng mọi điều kiện dạy và học trong giai đoạn mới. Trường tiểu học Diên Đoàn trở thành ngôi trường trọng điểm, là trung tâm văn hóa giáo dục của xã Hùng Châu. Nhà trường có môi trường giáo dục đáng tin cậy, chất lượng là nơi để phụ huynh gửi con em mình học tập, rèn luyện; Là nơi đào tạo học sinh thành những con người sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hòa nhập tốt trong cộng đồng và luôn có khát vọng vươn lên phát huy truyền thống hiếu học. Là nơi giáo viên luôn năng động sáng tạo và vươn tới thành công với khát vọng được cống hiến.

3. Giá trị cốt lõi

Yêu thương – Tôn trọng – Trách nhiệm – Trung thực - Hợp tác - Tư duy độc lập, sáng tạo - Dân chủ kỷ cương - Tình thương trách nhiệm

4. Mục tiêu

4.1. Mục tiêu chung (đến năm 2030, 2035)

Mục tiêu của Chiến lược nhằm phát triển giáo dục Việt Nam hiện đại, kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu văn minh nhân loại, phát triển toàn diện con người Việt Nam, đáp ứng những yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong kỷ nguyên mới, chủ động tham gia và thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và các tiến bộ mới nhất của khoa học và công nghệ; chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách, phát huy tối đa tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân, tạo nền tảng cho việc thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, đất nước phồn vinh và hạnh phúc.

Phát triển hệ thống giáo dục mở, đảm bảo công bằng và bình đẳng trong tiếp cận giáo dục, phục vụ học tập suốt đời, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa, hội nhập quốc tế. Đến năm 2030, giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến của khu vực châu Á và đến năm 2045 đạt trình độ tiên tiến của thế giới.

4.2. Mục tiêu cụ thể (đến năm 2030, năm 2035)

Xây dựng một môi trường giáo dục toàn diện, nơi mỗi học sinh được khuyến khích phát triển tối đa tiềm năng cá nhân. Nhà trường cam kết cung cấp một chương trình học đa dạng và sáng tạo, giúp học sinh không chỉ tiếp thu kiến thức mà còn rèn luyện các kỹ năng sống. Đặc biệt, Trường Tiểu học Diên Liên chú trọng xây dựng mối liên kết chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng, tạo điều kiện để phụ huynh và các tổ chức địa phương tham gia tích cực vào quá trình giáo dục. Đồng thời, trường cũng đầu tư vào việc phát triển chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, đảm bảo giáo viên luôn cập nhật và áp dụng những phương pháp giảng dạy tiên tiến. Với tất cả những nỗ lực này, Trường Tiểu học Diên Liên hướng tới việc hình thành những thế hệ học sinh không chỉ có kiến thức vững vàng mà còn có lòng nhân ái, trách nhiệm với xã hội và sẵn sàng góp phần xây dựng tương lai.

Duy trì và giữ vững Trường Tiểu học Diên Liên là trường Chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng mức độ 3.

1. Mục tiêu ngắn hạn: Năm học 2025 – 2026

1.1. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện:

* Chất lượng giáo dục hạnh kiểm: 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp học không có học sinh vi phạm đạo đức, pháp luật hoặc mắc tệ nạn xã hội.

* Chất lượng giáo dục văn hóa:

- + Tỷ lệ học sinh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 30-35%
- + Chất lượng khảo sát lớp 5 đứng thứ 75/517 trường của tỉnh.
- + Có học sinh giỏi các cấp, tham gia hiệu quả các cuộc thi do Bộ, Sở tổ chức.
- + Thành lập và tổ chức tốt các câu lạc bộ nghệ thuật, TDTT.

1.2. Bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng tốt yêu cầu của công tác quản lý và dạy học theo chương trình GDPT mới.

2. Mục tiêu trung hạn: Đến năm 2026-2030, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

2.1. Giữ vững trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

2.2. Xây dựng hoàn thiện các hạng mục công trình phục vụ hoạt động giáo dục: Phòng Bảo vệ, sân tập thể thao cho học sinh, nâng cấp bờ bao phía đông.

2.3. 100% CB, GV, NV có trình độ chuyên môn đạt chuẩn

- Duy trì vững chắc các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia.
- Phấn đấu trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến xuất sắc.

3. Mục tiêu dài hạn: Đến năm 2035, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

3.1. Chất lượng giáo dục được khẳng định trong nhóm 50/517 trường tiểu học của tỉnh Nghệ An

3.2. Quy mô nhà trường ổn định và phát triển.

3.3. Duy trì bền vững và từng bước nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia. Đến năm 2035 đề nghị lại công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

4.2.1. Quy mô lớp, học sinh

- Đến năm 2030, dự báo Trường có 23 lớp, có 700 học sinh.
- Đến năm 2035, dự ước Trường có 25 lớp, có 810 học sinh

Dự báo quy mô lớp, học sinh của trường từng năm học giai đoạn 2026-2030, năm học 2034-2035.

Chi tiết tại phụ biểu 1b.

4.2.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

a) Về giáo viên (tính theo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp)

- Đến năm 2030, dự báo Trường cần số lượng 35 giáo viên; trong đó

Cơ cấu : giáo viên chung: 28 người, Tiếng Anh 02 người, Tin học 01 người, Mỹ thuật 01 người, Âm nhạc 01 người, Thể dục 02 người.

Chất lượng: giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở: 30 người, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh 6 người; giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp cơ sở: 23 người, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh 6 người.

- Đến năm 2035, dự ước Trường cần số lượng 38 giáo viên; trong đó

Cơ cấu : giáo viên chung: 29 người, Tiếng Anh 04 người, Tin học 01 người, Mỹ thuật 01 người, Âm nhạc 01 người, Thể dục 02 người.

Chất lượng: giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở: 32 người, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh 7 người; giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp cơ sở: 25 người, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh 7 người. A

Chi tiết tại phụ biểu 2b.

b) Về nhân viên

- Đến năm 2030, dự báo Trường cần số lượng 03 nhân viên; gồm có: Kế toán, Thư viện, thiết bị, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật.

- Đến năm 2035, dự ước Trường cần số lượng 03 nhân viên; gồm có: Kế toán, Thư viện, thiết bị, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật.

4.2.3. Về cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục

- Đến năm 2030, dự báo Trường cần CSVC, TBGD cụ thể ở phụ biểu 3b

- Đến năm 2035, dự ước Trường cần CSVC, TBGD cụ thể ở phụ biểu 3c

4.2.4. Về chất lượng giáo dục

- Đến năm 2030, phấn đấu đạt phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3, trường CQG mức độ 2

- Đến năm 2030, phấn đấu giữ vững phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3, trường CQG mức độ 2

Cụ thể ở phụ biểu 4b

5. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Kế hoạch

5.1. Làm tốt việc huy động và duy trì sỹ số, thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi vững chắc

- Huy động, duy trì sỹ số

- Phối hợp các lực lượng GD trên địa bàn để thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi vững chắc

- Ứng dụng CNTT, quản lý dữ liệu, nâng cao hiệu quả GD.

5.2. Xây dựng đội ngũ giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục

- **Tham mưu để bố trí đủ số lượng, cơ cấu giáo viên, nhân viên:** Căn cứ số liệu dự kiến quy mô trường lớp và các quy định pháp luật hiện hành về biên chế, định mức nhân viên căn cứ vào TT số:20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 hướng dẫn về vị trí việc làm. Nhà trường đề xuất các giải pháp sau: tuyển dụng, hợp đồng lao động, điều động giáo viên kiêm nhiệm, đồng thời đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ hiện có để đáp ứng yêu cầu chuyên môn, đảm bảo chất lượng giảng dạy và quản lý.

- Tích cực tham mưu với các cấp có thẩm quyền bổ sung đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng và cơ cấu.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có nhu cầu tiếp tục học nâng cao trình độ chuyên môn. Quan tâm việc xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nguồn và bồi dưỡng, kết nạp đảng viên mới.

- Thường xuyên giáo dục tư tưởng chính trị, bồi dưỡng năng lực, rèn luyện phẩm chất, lối sống cho CB, GV, NV. Xây dựng đội ngũ mạnh về chất lượng, có phẩm chất chính trị, có năng lực chuyên môn khá giỏi, có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực; tâm huyết, gắn bó với nhà trường; đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- **Bồi dưỡng đội ngũ** (nâng tỷ lệ GV trên chuẩn đào tạo; tăng số lượng GVDG, GVCNG cấp cơ sở, cấp tỉnh; bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của GV, NV; bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị cho GVN, ...).

Nâng cao nhận thức và ý thức tự bồi dưỡng: việc học tập là suốt đời tự trau dồi chuyên môn.

Đa dạng hóa hình thức đào tạo, bồi dưỡng: xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cá nhân, tự bồi dưỡng qua mạng, online, trực tiếp...

Phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ mới: năng lực dạy học theo năng lực, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo, ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo vào dạy học..

Tăng cường công tác quản lý và hỗ trợ giáo viên: dự giờ, thăm lớp, xây dựng môi trường làm việc tích cực, biểu dương, khen thưởng kịp thời...

- Tập trung đổi mới hình thức, phương pháp tổ chức hoạt động dạy học nhằm từng bước thực hiện được mục tiêu giáo dục: rèn luyện phẩm chất, phát triển năng lực của học sinh. Chỉ đạo giáo viên kết hợp linh hoạt, sáng tạo, có hiệu quả các hình thức và phương pháp dạy học. Tổ chức hoạt động dạy học thông qua các hoạt động thực tiễn của học sinh; gắn hoạt động học tập với thực tiễn cuộc sống ở địa phương. Đặc biệt quan tâm việc thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương.

- Chú trọng việc thành lập các câu lạc bộ khoa học, văn học, nghệ thuật, TDTT; tổ chức, hướng dẫn các câu lạc bộ hoạt động có hiệu quả nhằm tạo điều kiện cho học sinh được vui chơi, sáng tạo, từ đó phát triển năng lực, trau dồi phẩm chất, rèn luyện kỹ năng.

- Tổ chức thực hiện đa dạng hóa hình thức, phương pháp đánh giá học sinh. Kết hợp đánh giá bằng điểm số với đánh giá bằng nhận xét; kết hợp đánh giá của giáo viên và tự đánh giá của học sinh; kết hợp đánh giá kết quả học tập và đánh giá hoạt động thực tiễn của học sinh. Đảm bảo đánh giá học sinh toàn diện, chính xác, khách quan, công bằng theo hướng ghi nhận, động viên thúc đẩy sự tự hoàn thiện của học sinh.

- Từng bước nâng cao yêu cầu ứng dụng CNTT trong dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh.

- Mạnh dạn đầu tư cho các hoạt động giáo dục có nội dung mới, mang tính đột phá. Khuyến khích giáo viên nghiên cứu có các tiết dạy sáng tạo.

5.3. Tăng cường cơ sở vật chất, TBGD để đáp ứng yêu cầu dạy và học, hoạt động giáo dục

- Tham mưu các cấp bố trí kinh phí để đáp ứng nhu cầu cơ sở vật chất, TBGD đáp ứng với mục tiêu chất lượng giáo dục đến năm 2030, 2035 (ngân sách xã, ngân sách tỉnh...);

- Huy động các nguồn lực, tranh thủ sự ủng hộ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân...

- Có đầy đủ phòng học, phòng học bộ môn và khối hành chính quản trị theo hướng chuẩn, phòng bộ môn Tin học, ngoại ngữ đảm bảo cấu hình máy đáp ứng việc giảng dạy Tin học.

- Phòng làm việc được trang bị đầy đủ phương tiện phục vụ cho công tác quản lý và điều hành nhà trường.

- Bổ sung thường xuyên đồ dùng dạy học và trang thiết bị cần thiết phục vụ cho giảng dạy.

- Cảnh quan sư phạm nhà trường luôn “xanh – sạch – đẹp”, an toàn.

5.4. Triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục một cách bền vững

- Xây dựng và thực hiện hiệu quả Kế hoạch giáo dục từng năm học, chú trọng xây dựng Chương trình nhà trường sát thực, phù hợp, hiệu quả

- Thực hiện Kế hoạch ĐBCL, đề cao trách nhiệm của GV trong việc thực hiện cam kết chất lượng với Hiệu trưởng

- Đổi mới PPDH, phương pháp giáo dục

5.5. Đổi mới công tác quản lý nhà trường

Cần lưu ý các nội dung đổi mới công tác quản trị nhà trường:

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng kế hoạch

- Phân công, phân cấp mạnh mẽ cho từng tổ chức cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ

- Phát huy tinh thần chủ động, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của CB, GV, NV trong thực hiện nhiệm vụ, chức trách được phân công
- Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại đơn vị, thực hiện tốt công khai, minh bạch
- Thực hiện hiệu quả công tác truyền thông về giáo dục tiểu học
- Ứng dụng CNTT để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dạy học và quản lý, điều hành nhà trường
- Thực hiện hiệu quả công tác xã hội hoá giáo dục
- Phối hợp hiệu quả các lực lượng giáo dục trên địa bàn để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, đồng thuận

6. Kinh phí thực hiện Kế hoạch chiến lược

Kinh phí thực hiện Kế hoạch chiến lược bao gồm: kinh phí xây dựng, bổ sung hoàn thiện CSVC, trang thiết bị cho cả 5 năm; kinh phí hoạt động thường xuyên của nhà trường trong cả 5 năm; kinh phí đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trong 5 năm; kinh phí thi đua, khen thưởng trong cả 5 năm, vv.

Có Phụ biểu 5 chi tiết kèm theo.

Nhà trường dự trù kinh phí càng cụ thể, sát đúng thì việc thực hiện càng thuận lợi.

Tổng kinh phí thực hiện Kế hoạch chiến lược: 40.000.000.000 đồng.

Kinh phí trên được huy động từ các nguồn: ngân sách nhà nước, tài trợ giáo dục

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng: chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch hàng năm để nhằm cụ thể hóa Kế hoạch chiến lược; theo dõi việc thực hiện Kế hoạch chiến lược, kịp thời xây dựng phương án điều chỉnh Kế hoạch khi cần thiết; bố trí các nguồn lực đảm bảo để thực hiện Kế hoạch chiến lược; phối hợp các lực lượng để thực hiện Kế hoạch,...

2. Đối với Phó Hiệu trưởng: giúp Hiệu trưởng chỉ đạo, cụ thể hóa các nhiệm vụ hàng năm trên lĩnh vực được phân công,...

3. Đối với Tổ trưởng chuyên môn: chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch hàng năm của Tổ để thực hiện mục tiêu của Trường đã xác định; theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch của Tổ; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của Tổ để thực hiện hiệu quả kế hoạch của Tổ hàng năm; phối hợp các tổ chức, lực lượng trong và ngoài nhà trường để thực hiện kế hoạch của Tổ.

4. Đối với Tổ phó chuyên môn: giúp Tổ trưởng chỉ đạo, cụ thể hóa các nhiệm vụ hàng năm trên lĩnh vực được phân công,...

5. Đối với giáo viên: xây dựng kế hoạch công tác hàng năm để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao; phối hợp với cha mẹ trẻ để thực hiện nhiệm vụ giáo dục của lớp, nhóm.

6. Đối với nhân viên: xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch công tác cá nhân hàng năm, gắn với chức trách nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công để góp phần thực hiện tốt Kế hoạch của nhà trường hàng năm.

7. Trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Phổ biến Chiến lược của nhà trường trong các phiên họp cha mẹ học sinh.
- Đóng góp các giải pháp và hỗ trợ nhà trường thực hiện tốt kế hoạch đề ra.
- Hỗ trợ tinh thần, vật chất giúp nhà trường hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển từng giai đoạn của Kế hoạch chiến lược.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Với UBND xã Quảng Châu

- Huy động các nguồn lực hợp pháp khác để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho nhà trường đáp ứng các tiêu chuẩn trong kiểm định chất lượng giáo dục.. Hiện nay các công trình trong nhà trường chưa bảo đảm an toàn, kiên cố, đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn về diện tích, số lượng theo các quy định hiện hành.

- Có giải pháp tăng cường số lượng giáo viên, nhân viên cho nhà trường theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác phổ cập giáo dục, hạn chế đến mức thấp nhất tỉ lệ học sinh nghỉ, bỏ học.

- Cùng với lãnh đạo nhà trường rà soát chiến lược sau mỗi năm học.

2. Với Sở giáo dục & Đào tạo Nghệ An

- Có giải pháp tuyển dụng, biệt phái giáo viên kịp thời cho nhà trường đảm bảo thực hiện dạy học 2 buổi / ngày.

- Chỉ đạo, định hướng, tư vấn cho nhà trường những mô hình, giải pháp, cách làm hay trong các hoạt động giáo dục theo các tiêu chí trong bộ chuẩn để trường hoàn thiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục trong mô hình chính quyền mới.

Nơi nhận

- Phòng VH-XH;
- Cấp ủy, BGH;
- Các bộ phận trong nhà trường;
- Đăng tải website;
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hòa

PHÊ DUYỆT CỦA UBND XÃ QUẢNG CHÂU

